

Số: 173/2021/QĐST-DS

TP. Tuyên Quang, ngày 28 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20/12/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 112/2021/TLST-DS, ngày 06 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946; địa chỉ: Chung cư số 51, đường Thành Loan, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949; địa chỉ: Thôn Trường Thi A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn*: Chị Tiêu Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 12, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ*: Chị Tiêu Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là 678.000.000đ (sáu trăm bảy mươi tám triệu đồng). Trong đó: Số tiền gốc là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng); số tiền lãi là 78.000.000đ (bảy mươi tám triệu đồng).

“Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải chịu lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự”.

- *Về án phí*: Chị Tiêu Thị H phải nộp 7.780.000đ (bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

Bà Nguyễn Thị H được miễn án phí dân sự với lý do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp.Tuyên Quang;
- Chi cục THADS tp.Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền